SAO Y; VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ; Thời gian ký: 02/11/2026 21:06:49 +07:00

Phụ lục

TỔNG HỢP CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI PHÍA BẮC

(Kèm theo Thông báo số 567 /TB-VPCP ngày 02 tháng 11 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ)

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
1	**Tuyên Quang**	Bổ sung kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2026 còn thiếu là 963,55 tỷ đồng để địa phương có đủ nguồn lực triển khai hoàn thành 11 trường phổ thông nội trú liên cấp tại các xã biên giới dự án giai đoạn 2 theo kế hoạch (Theo Thông báo số 317/TB-VPCP ngày 20/6/2026 của Văn phòng Chính phủ)	Bộ Tài chính
2	**Tuyên Quang**	Hỗ trợ 111,63 tỷ đồng để Tỉnh thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng 11 trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và Trung học cơ sở các xã biên giới khởi công mới năm 2026 (Theo Thông báo số 317/TB-VPCP ngày 20/6/2026 của Văn phòng Chính phủ).	Bộ Tài chính
3	**Tuyên Quang**	Bổ sung có mục tiêu ngân sách Trung ương để thực hiện 02 dự án với số tiền là: 5.996 tỷ đồng: (i) Dự án Cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn hoàn chỉnh), đoạn qua tỉnh Tuyên Quang: 5.900 tỷ đồng. (ii) Dự án ổn định dân cư khẩn cấp xã Bản Ngò và xã Nàn Ma, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang (nay là tỉnh Tuyên Quang) để di dời khẩn cấp 187 hộ dân: 96,0 tỷ đồng (Theo Thông báo số 379/TBVPCP ngày 17/7/2026 của Văn phòng Chính phủ).	Bộ Tài chính
4	**Tuyên Quang**	Đề nghị Chính phủ nghiên cứu cơ chế, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công phù hợp hơn đối với tỉnh miền núi, biên giới, địa bàn rộng, mật độ dân cư thấp; quan tâm bố trí vốn đầu tư các tuyến đường tuần tra biên giới và hạ tầng thiết yếu phục vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia.	Bộ Tài chính
5	**Tuyên Quang**	Đề nghị Chính phủ tiếp tục quan tâm, cấp bổ trí kinh phí để thực hiện số hóa tài liệu của cơ quan, tổ chức cấp huyện sau sắp xếp tổ chức bộ máy giai đoạn 2026-2030 với số tiền 222,88 tỷ đồng.	Bộ Tài chính
6	**Tuyên Quang**	Nghiên cứu cơ chế tuyển dụng, sử dụng và đào tạo giáo viên đối với các môn học đang thiếu; có giải pháp tháo gỡ khó khăn về nguồn tuyển giáo viên tại các tỉnh miền núi; xem xét tăng chỉ tiêu viên chức sự nghiệp giáo dục hằng năm phù hợp với quy mô trường, lớp và nhu cầu thực tế, góp phần khắc phục tình trạng thiếu giáo viên	Bộ Giáo dục và đào tạo

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
7	**Tuyên Quang**	Về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và chế độ đối với nhà giáo: Đề nghị sớm ban hành hướng dẫn cụ thể về nội dung, định mức dạy học buổi 2 đối với các cấp học phổ thông, làm căn cứ tổ chức thực hiện thống nhất và chi trả chế độ làm thêm giờ cho giáo viên; đồng thời tiếp tục rà soát, hoàn thiện chương trình, sách giáo khoa phù hợp với sự phát triển nhanh của khoa học, công nghệ và trí tuệ nhân tạo.	Bộ Giáo dục và đào tạo
8	**Tuyên Quang**	Về chuyển đổi số và cơ sở dữ liệu giáo dục: Đề nghị sớm hoàn thiện, nâng cấp Cơ sở dữ liệu ngành theo cấu trúc trường chính, phân hiệu, điểm trường và chức năng xử lý cơ sở giáo dục sau sắp xếp; hướng dẫn thống nhất đối tượng, cách tính tỷ lệ và lộ trình số hóa học bạ các năm học trước; phối hợp Bộ Công an duy trì kết nối xác thực dữ liệu; tiếp tục hoàn thiện các nền tảng số dùng chung và hướng dẫn thống nhất về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá.	Bộ Giáo dục và đào tạo
9	**Tuyên Quang**	Về chính sách hỗ trợ học sinh vùng dân tộc thiểu số: Đề nghị nghiên cứu, ban hành chính sách hỗ trợ sữa học đường cho trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần cải thiện dinh dưỡng, duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng giáo dục tại các địa bàn còn nhiều khó khăn.	Bộ Giáo dục và đào tạo
10	**Tuyên Quang**	Sớm giao biên chế giai đoạn 2027-2031 để địa phương có cơ sở, căn cứ kịp thời tham mưu giao biên chế năm 2027 theo quy định.	Bộ Nội vụ
11	**Tuyên Quang**	Quan tâm bổ sung biên chế còn thiếu theo định mức đối với lĩnh vực y tế, giáo dục và xem xét không thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2027-2031 để giảm bớt áp lực đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm phù hợp đặc thù địa bàn miền núi, biên giới, quy mô rộng.	Bộ Nội vụ
12	**Tuyên Quang**	Có hướng dẫn về cơ chế tài chính khi thực hiện đơn giá dịch vụ công Thông tư 17/2026/TT-BNV sử dụng từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp do Bộ Nội vụ đặt hàng được thực hiện từ ngày 01/01/2027.	Bộ Nội vụ

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
13	**Tuyên Quang**	Đề nghị Chính phủ, các Bộ, ngành và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cùng các Tập đoàn viễn thông chủ lực (Viettel, VNPT) có cơ chế đặc thù, ưu tiên phân bổ nguồn vốn đầu tư công và Quỹ dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam để triển khai dứt điểm hạ tầng điện lưới và trạm phát sóng di động tại 22 thôn, bản chưa có điện và 57 thôn lõm sóng của tỉnh Tuyên Quang, tạo điều kiện triển khai chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm tiếp cận thông tin của người dân vùng sâu, vùng xa.	Bộ Khoa học và Công nghệ
14	**Tuyên Quang**	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính sớm ban hành bộ định mức kinh tế - kỹ thuật chuẩn về công nghệ thông tin, hướng dẫn cụ thể quy trình xác định giá thuê dịch vụ số và mua sắm công đối với các sản phẩm công nghệ sáng tạo đầu tiên.	Bộ Khoa học và Công nghệ
15	**Tuyên Quang**	Đề nghị các Bộ, ngành sớm mở toàn diện cổng kết nối API dữ liệu chuyên ngành (đặc biệt là dữ liệu đất đai, đăng kiểm, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử) để chia sẻ thông suốt với hệ sinh thái số của địa phương.	Bộ Khoa học và Công nghệ
16	**Cao Bằng**	Bổ sung tỉnh Cao Bằng vào quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống kho xăng dầu dự trữ quốc gia Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo Bộ Công Thương và các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, xem xét bổ sung tỉnh Cao Bằng vào quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống kho xăng dầu dự trữ quốc gia; đồng thời tạo điều kiện để tỉnh thu hút các doanh nghiệp có năng lực đầu tư kho dự trữ, trung chuyển và cung ứng xăng dầu trên địa bàn.	Bộ Công Thương
17	**Cao Bằng**	Gia hạn thời gian xuất khẩu tinh quặng niken theo quy định Đề nghị Bộ Công Thương rà soát, sửa đổi, bổ sung Thông tư số 45/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 hoặc giải quyết theo thẩm quyền để tiếp tục cho phép xuất khẩu tinh quặng niken đến hết năm 2030 đối với các tổ chức, doanh nghiệp đáp ứng đầy đủ điều kiện về nguồn gốc khoáng sản, chế biến, bảo vệ môi trường, nghĩa vụ tài chính và các quy định pháp luật có liên quan.	Bộ Công Thương

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
18	**Cao Bằng**	Về phụ cấp chức vụ đối với viên chức quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã. Đề nghị Bộ Nội vụ nghiên cứu, hướng dẫn hoặc trình cấp có thẩm quyền quy định cụ thể về phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó có Trạm Y tế xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng xã. Đề nghị quy định cụ thể về chức danh, mức phụ cấp, điều kiện hưởng và thời điểm áp dụng, bảo đảm tương quan với chức trách, nhiệm vụ, phạm vi và quy mô quản lý của từng đơn vị; đồng thời bảo đảm quyền lợi của viên chức quản lý và sự thống nhất trong thực hiện giữa các địa phương. Trong thời gian chưa ban hành quy định mới, đề nghị Bộ Nội vụ có hướng dẫn chuyển tiếp để các địa phương có căn cứ thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ đối với viên chức quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã.	Bộ Nội vụ
19	**Cao Bằng**	Về chế độ, chính sách đối với nhân lực chuyên trách chuyển đổi số. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ sớm ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 23/2025/TT-BKHCN; đồng thời hướng dẫn cụ thể việc xác định vị trí việc làm, đối tượng, thời điểm hưởng và xử lý các trường hợp chuyển tiếp. Trường hợp chưa thể ban hành ngay Thông tư thay thế, đề nghị có hướng dẫn tạm thời để địa phương chủ động rà soát, chuẩn bị hồ sơ và triển khai chính sách kịp thời, thống nhất.	Bộ Khoa học và Công nghệ
20	**Cao Bằng**	Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư được đưa vào Danh mục các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải tại Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 02/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Để đảm bảo nguồn lực thực hiện Dự án theo tiến độ, UBND tỉnh Cao Bằng kính đề nghị Phó Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét bố trí 7.714.653 triệu đồng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030. Khoản hỗ trợ này đề nghị bố trí ngoài phần vốn phân bổ theo tiêu chí, định mức quy định tại Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban	Bộ Tài chính

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		Thường vụ Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026	
21	**Lạng Sơn**	Đề nghị Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính, bảo đảm phản ánh đầy đủ hơn đặc thù của các địa phương miền núi, biên giới, địa bàn rộng, dân cư phân tán, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn; đồng thời điều chỉnh tiêu chí, khung điểm, điểm ưu tiên để phân loại đơn vị hành chính cấp xã sát hơn với quy mô, khối lượng công việc và yêu cầu quản lý thực tế	Bộ Nội vụ
22	**Lào Cai**	Đối với dự án đường cao tốc CT.13 (đoạn Bảo Hà - trung tâm hành chính tỉnh Lai Châu): Đề nghị bố trí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu thực hiện Dự án thành phần 1 (bồi thường, hỗ trợ, tái định cư), do nguồn vốn địa phương giai đoạn 2026 - 2030 phải ưu tiên cho các dự án trọng điểm cấp thiết như Cảng hàng không Sa Pa, hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu. Tỉnh thống nhất làm cơ quan chủ quản Dự án thành phần 1; đề nghị giao Bộ Xây dựng làm cơ quan chủ quản Dự án thành phần 3 (xây dựng) để đồng bộ toàn tuyến.	Bộ Tài chính Bộ Xây dựng
23	**Lào Cai**	Sớm xem xét, phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng mô hình mới về Khu hợp tác kinh tế qua biên giới tại Cửa khẩu quốc tế đường bộ Lào Cai, tạo cơ sở pháp lý để tỉnh chuẩn bị quỹ đất, hạ tầng logistics và phối hợp với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc) triển khai.	Bộ Tài chính
24	**Lào Cai**	Chỉ đạo Bộ Công Thương tổng kết thực tiễn thi hành Nghị định số 303/2026/NĐ-CP ngày 01/8/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP để đề xuất sửa đổi quy định về quy mô, điều kiện thành lập, mở rộng cụm công nghiệp theo hướng linh hoạt hơn cho các tỉnh miền núi, đồng thời bảo đảm yêu cầu sử dụng đất, hạ tầng và bảo vệ môi trường.	Bộ Công Thương
25	**Lào Cai**	Chỉ đạo Bộ Y tế và các cơ quan liên quan hoàn thiện, hướng dẫn cơ chế giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình tính đúng, tính đủ chi phí; hướng dẫn cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước và Quỹ bảo hiểm y tế đối với khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí.	Bộ Y tế

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
26	**Lào Cai**	Chỉ đạo Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát định mức, nhu cầu nhân lực giáo dục tại các tỉnh miền núi, biên giới; có giải pháp bố trí nhân lực phù hợp quy mô trường, lớp, học sinh và tiếp tục hỗ trợ đầu tư hệ thống trường phổ thông nội trú tại các xã biên giới.	Bộ Giáo dục và Đào tạo
27	**Lào Cai**	Bộ Công Thương chỉ đạo đẩy nhanh các dự án lưới điện truyền tải trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện cơ chế phát triển các nguồn năng lượng tái tạo và các quy chuẩn, tiêu chí kỹ thuật liên quan đến khai thác, chế biến khoáng sản.	Bộ Công Thương
28	**Lào Cai**	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sớm thẩm định hồ sơ điều chỉnh khoanh vùng bảo vệ Di tích lịch sử và Danh lam thắng cảnh quốc gia Hồ Thác Bà khi tỉnh hoàn thiện hồ sơ; hướng dẫn phương pháp xác định đóng góp của du lịch vào GRDP.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
29	**Lào Cai**	Bộ Xây dựng chỉ đạo các cơ quan liên quan sớm xem xét phương án tổ chức giao thông tại điểm cuối cao tốc Nội Bài - Lào Cai khu vực cửa khẩu Kim Thành, góp phần giảm ùn tắc và bảo đảm an toàn giao thông.	Bộ Xây dựng
30	**Lào Cai**	Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp Bộ Ngoại giao hướng dẫn xử lý các nội dung liên quan giữa quy hoạch khoáng sản, sử dụng đất và yêu cầu quản lý biên giới tại khu vực cửa khẩu Bản Vược, làm cơ sở thống nhất phương án quy hoạch và thu hút đầu tư.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
31	**Lào Cai**	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành có hệ thống thông tin tập trung hoàn thiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống của địa phương; khắc phục tình trạng xử lý một hồ sơ trên nhiều hệ thống; bảo đảm hoạt động ổn định của Cổng Dịch vụ công quốc gia và các nền tảng dùng chung.	Bộ Công an
32	**Lào Cai**	Các Bộ, ngành liên quan tiếp tục phối hợp với tỉnh triển khai các dự án đường sắt, cao tốc, cửa khẩu thông minh, logistics và hạ tầng năng lượng, tạo điều kiện để tỉnh phát huy vai trò cửa ngõ kết nối vùng Trung du và miền núi phía Bắc với thị trường Tây Nam Trung Quốc.	Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng
33	**Thái Nguyên**	Tiếp tục quan tâm hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên trong triển khai các dự án đầu tư công trọng điểm, các dự án khắc phục, đầu tư hệ thống phòng chống lũ, ngập úng và các dự án an sinh xã hội tại vùng khó khăn; hỗ trợ địa phương triển khai các dự án liên kết vùng, đường cao tốc: Bắc Kạn	Bộ Tài chính

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		- Cao Bằng; đầu tư tuyến cao tốc Lạng Sơn - Thái Nguyên; Dự án tuyến đường liên kết, kết nối các tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn (đoạn từ Km32+444 tuyến đường Thái Nguyên, Bắc Ninh, Phú Thọ đến giáp ranh địa phận tỉnh Tuyên Quang và kết nối với cao tốc CT.07).	
34	**Thái Nguyên**	Về tỷ lệ phân chia khoản thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và dự thảo Luật Ngân sách nhà nước hợp nhất, quy định: "Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, trừ thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý quy định tại điểm h khoản 1 Điều này và tiền thu từ khai thác quỹ đất khu vực TOD quy định tại điểm h khoản này và điểm p khoản 1 Điều 38 của Luật này, các địa phương không nhận bổ sung cân đối, ngân sách trung ương hưởng 20%; ngân sách địa phương hưởng 80%. Các địa phương nhận bổ sung cân đối, ngân sách trung ương hưởng 15%; ngân sách địa phương hưởng 85%". Để địa phương có thêm nguồn lực đầu tư các dự án, công trình trọng điểm, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, UBND tỉnh Thái Nguyên kính đề nghị Phó Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Chính phủ để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo hướng quy định khoản thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nêu trên là khoản thu ngân sách địa phương được hưởng 100%.	Bộ Tài chính
35	**Thái Nguyên**	Về xử lý tăng, giảm thu, chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước quy định tại Điều 71 Dự thảo Luật Ngân sách nhà nước: (i) Theo quy định tại khoản 2 Điều 71 dự thảo Luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành, trường hợp địa phương có tăng thu so với dự toán thì địa phương phải bố trí 70% thực hiện cải các tiền lương và chỉ được sử dụng 30% cho các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 71 dự thảo Luật. Để địa phương có thêm nguồn lực giảm bội chi, tăng chi trả nợ, bao gồm trả nợ gốc và lãi, bổ sung tăng dự phòng ngân sách, tăng chi đầu tư một số chương trình, nhiệm vụ, dự án quan trọng, đề nghị xem xét, cho phép các địa phương trường hợp kết thúc năm ngân sách địa phương có tăng thu so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao đầu năm, địa phương bố trí 50% thực hiện cải cách tiền lương, 50% sử dụng cho các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 71 dự thảo Luật; (ii) Việc quy định thứ tự	Bộ Tài chính

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		ưu tiên sử dụng nguồn tăng thu so với dự toán và dự toán chi còn lại của cấp ngân sách chưa phù hợp với thực tế, nội dung chi chưa quy định đầy đủ các nhiệm vụ chi thực tế tại địa phương. Dó đó cần thiết phải mở rộng nội dung sử dụng số tăng thu so với dự toán và dự toán chi còn lại như: Chi thường xuyên đảm bảo các nhiệm vụ phát sinh trong năm chưa có nguồn thực hiện, hỗ trợ các địa phương cấp dưới thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án quan trọng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương; (iii) Tại điểm đ, khoản 2 Điều 71 có quy định số tăng thu so với dự toán (không bao gồm số đã phân bổ sử dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 71) và dự toán chi còn lại của cấp ngân sách được sử dụng để chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đề nghị xem xét quy định các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành do ngân sách trung ương đảm bảo, đối với tăng thu của NSĐP thực hiện các chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành, do đó đề nghị sửa đổi điểm đ, khoản 2 Điều 71 như sau: "đ) Thực hiện một số chính sách an sinh xã hội do địa phương ban hành".	
36	**Thái Nguyên**	Đề nghị Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật, bảo đảm tính thống nhất giữa pháp luật về đất đai, ngân sách nhà nước và đầu tư công; trong đó quy định cụ thể cơ chế nhà đầu tư tự nguyện ứng vốn thực hiện dự án tái định cư theo phương thức đầu tư công, trình tự, thủ tục tiếp nhận, quản lý, sử dụng, hạch toán và phương thức hoàn trả khoản kinh phí nhà đầu tư đã ứng trước; trường hợp nội dung vượt thẩm quyền của Chính phủ, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Bộ Tài chính
37	**Thái Nguyên**	Về bảo đảm nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW: Theo quy định tại Nghị định tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Ban Chấp hành Trung ương, "bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển". Để đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đề nghị Bộ Tài chính đảm bảo đủ tỷ lệ 3% trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho các địa phương. Năm 2025, tổng chi cân đối ngân sách tỉnh Thái Nguyên được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số	Bộ Tài chính

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		2661/QĐ-TTg ngày 05/12/2025 là 24.806 tỷ đồng, trong đó chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là 94,6 tỷ đồng (chi đầu tư 20 tỷ đồng, chi thường xuyên 74,6 tỷ đồng). Theo tỷ lệ 3%, nhu cầu tương ứng của tỉnh khoảng 744 tỷ đồng. Để địa phương có đủ nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND tỉnh Thái Nguyên kính đề nghị Phó Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo Bộ Tài chính trong quá trình xây dựng, giao dự toán ngân sách nhà nước hằng năm nghiên cứu bố trí nguồn lực phù hợp cho các địa phương, bảo đảm thực hiện mục tiêu bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách nhà nước cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo Nghị quyết số 57-NQ/TW.	
38	**Thái Nguyên**	Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép Thái Nguyên lập Đề án thành lập Khu kinh tế đặc biệt nhằm tạo không gian phát triển mới với cơ chế vượt trội, hình thành cực tăng trưởng mới, tạo động lực phát triển mới cho Vùng Trung du miền núi phía Bắc gắn với Thủ đô Hà Nội và Vùng đồng bằng Sông Hồng. Đề xuất này phù hợp với chủ trương của Trung ương, là cơ hội cho Thái Nguyên và Vùng Trung du miền núi phía Bắc bứt phá.	Bộ Tài chính
39	**Thái Nguyên**	Hiện nay toàn bộ số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu phát sinh trên địa bàn thuộc nguồn thu NSTW. Tuy nhiên, hoạt động xuất nhập khẩu đối với tỉnh Thái Nguyên chủ yếu phát sinh từ các khu công nghiệp. Kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính trong quá trình hợp nhất, sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công nghiên cứu cho phép để lại cho các tỉnh chưa cân đối được ngân sách được hưởng trực tiếp một phần ngân sách từ số thu xuất nhập khẩu (ngoài cơ chế thưởng vượt thu không quá 10% theo Luật Ngân sách hiện hành)	Bộ Tài chính
40	**Thái Nguyên**	Đề nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sớm triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch phòng, chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình (trong đó, có hệ thống sông Cầu - sông Thương) để tỉnh có cơ sở triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
41	**Thái Nguyên**	Tiếp tục quan tâm hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên trong triển khai các dự án đầu tư công trọng điểm, các dự án khắc phục, đầu tư hệ thống phòng chống lũ, ngập úng và các dự án an sinh xã hội tại	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		vùng khó khăn. Thái Nguyên là địa phương bị ảnh hưởng lớn bởi thiên tai, lũ lụt, đặc biệt là việc phòng, chống lũ lụt sông Cầu. Đề nghị Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai thực hiện các dự án phòng, chống lũ lụt sông Cầu theo Quyết định số 1409/QĐ-BNNMT ngày 21/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Quy hoạch thủy lợi lưu vực sông Hồng - Thái Bình thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Thông báo 549/TB-VPCP ngày 11/10/2025 Kết luận của Thủ tướng Chính phủ về công tác khắc phục hậu quả do mưa, lũ lụt tại tỉnh Thái Nguyên nhằm sớm tăng cường năng lực cắt lũ, bảo vệ an toàn khu vực trung tâm tỉnh và vùng hạ du, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.	
42	**Thái Nguyên**	Vướng mắc về cơ chế tài chính khi nhà đầu tư tự nguyện ứng vốn cho các địa phương khi thực hiện dự án tái định cư: (i) Theo quy định của pháp luật về đất đai: Tại điểm a, điểm b, điểm c Khoản 4 Điều 24 Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ về quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất: "4. Về quỹ đất, quỹ nhà để bố trí tái định cư thực hiện theo quy định sau đây: a) Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện các dự án tái định cư hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội để bố trí tái định cư cho các trường hợp quy định tại Điều 111 của Luật Đất đai; b) Kinh phí thực hiện dự án tái định cư hoặc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội quy định tại điểm a khoản này được ứng vốn từ ngân sách nhà nước, Quỹ phát triển đất hoặc Quỹ đầu tư phát triển, quỹ tài chính khác được ủy thác hoặc từ chủ đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; c) Việc lập, thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu, quyết toán dự án tái định cư; thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng dự án tái định cư thực hiện theo quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan;". Mặt khác, theo quy định tại Điều 56 Luật đầu tư công năm 2024 quy định điều kiện để chương trình, dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác được bố 4 trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm: "1. Chương trình, dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác phải có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, trừ dự án đầu tư công khẩn cấp." Dự án tái định cư là dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước, phải có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và điều kiện ứng vốn phải đảm	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		bảo theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và Luật đầu tư công; Hiện nay, theo dự thảo tại Luật Ngân sách nhà nước (hợp nhất), việc thực hiện khu tái định cư bằng nguồn vốn tự nguyện ứng trước của Nhà đầu tư chưa được quy định tại Dự thảo, đồng thời Luật Đất đai năm 2024 không quy định việc đối trừ chi phí xây dựng khu tái định cư (gồm chi phí giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư xây dựng hạ tầng khu tái định cư) mà chủ đầu tư này phải nộp của dự án đầu tư khác trên địa bàn tỉnh; (ii) Theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đầu tư công: Theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước thì kinh phí mà chủ đầu tư ứng trước trong thời gian Nhà nước chưa giao đất để thực hiện dự án không thuộc phạm vi thu ngân sách nhà nước; Luật ngân sách nhà nước ngân sách nhà nước năm 2025 không có khái niệm về ghi thu, ghi chi ngân sách nhà nước, chỉ quy định nguyên tắc là toàn bộ các khoản thu, chi ngân sách phải được dự toán, tổng hợp đầy đủ vào ngân sách nhà nước. Các khoản thu ngân sách thực hiện theo quy định của các luật thuế và chế độ thu của pháp luật; các khoản chi ngân sách chỉ được thực hiện khi có dự toán được cấp có thẩm quyền giao. Theo quy định của Luật Đầu tư công, nguồn vốn thực hiện dự án đầu tư công được bố trí trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, hằng năm; đồng thời, Luật Đầu tư công không có quy định về việc nhà đầu tư ứng vốn cho nhà nước để thực hiện dự án đầu tư công. Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công không có quy định về nhà đầu tư tạm ứng cho dự án đầu tư công và hoàn trả ngân sách nhà nước cho nhà đầu tư tự nguyện tạm ứng cho nhà nước; Như vậy, giữa quy định của pháp luật về đất đai về nguồn kinh phí thực hiện dự án tái định cư và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công về quản lý, sử dụng và hoàn trả nguồn vốn thực hiện dự án đầu tư công chưa có sự thống nhất, đồng bộ. Do đó, UBND tỉnh Thái Nguyên kính đề nghị Phó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát và đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật, bảo đảm tính thống nhất giữa pháp luật về đất đai, ngân sách nhà nước và đầu tư công; trong đó quy định cụ thể cơ chế nhà đầu tư tự nguyện ứng vốn thực hiện dự án tái định cư theo phương thức đầu tư công, trình tự, thủ tục tiếp nhận, quản lý, sử dụng, hạch toán và phương	

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		thức hoàn trả khoản kinh phí nhà đầu tư đã ứng trước; trường hợp nội dung vượt thẩm quyền của Chính phủ, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.	
43	**Thái Nguyên**	Khó khăn, vướng mắc của địa phương thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 257 Luật Đất đai, khoản 2 Điều 50 và khoản 9 Điều 51 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 18, điểm đ khoản 19 Điều 1 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ): (i) Đối với các dự án đã có quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, cho phép chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hằng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch chi tiết theo quy định trước thời điểm ngày 01/8/2024 nhưng đến ngày 01/8/2024 chưa quyết định giá đất thuộc trường hợp áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 257 Luật Đất đai năm 2024, khoản 2 Điều 50, khoản 9 Điều 51 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 18, điểm đ khoản 19 Điều 1 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP); (ii) Tỉnh Thái Nguyên kiến nghị tiếp tục khoản thu bổ sung theo như quy định hiện hành: Đối với các dự án phải tính, thu, nộp khoản thu bổ sung tính trên số tiền sử dụng đất tăng thêm sau khi rà soát, xác định lại giá đất theo kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán: Tại thời điểm xác định giá đất, các nhà đầu tư đã chấp hành và nộp đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo thông báo của cơ quan thuế; mặt khác, việc rà soát, xác định lại giá đất theo kết luận của cơ quan thanh tra là do việc thực hiện giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án khu dân cư, khu đô thị, khu nhà ở không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; không có lỗi của nhà đầu tư; nhà đầu tư chấp hành việc nộp số tiền sử dụng đất tăng thêm, tuy nhiên, theo phản ánh, việc nộp khoản thu bổ sung tính trên số tiền tăng thêm gây khó khăn cho các nhà đầu tư. Tỉnh Thái Nguyên kính đề nghị Chính phủ xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép điều chỉnh giảm hoặc không quy định việc nộp khoản thu bổ sung tính trên số tiền tăng thêm (hiện là 3,6%/ năm) đối với trường hợp phát sinh khoản tiền sử dụng đất tăng thêm nhưng không có lỗi của người sử dụng đất.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
44	**Thái Nguyên**	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ: (i) Sớm hướng dẫn thống nhất về vị trí việc làm và đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an toàn thông	Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		tin, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP, làm căn cứ để địa phương xác định đối tượng, nhu cầu kinh phí và tổ chức thực hiện; (ii) Hoàn thiện hướng dẫn cơ chế đặt hàng, tuyển chọn, nghiệm thu và thương mại hóa nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng lấy sản phẩm, hiệu quả làm trọng tâm; tháo gỡ các điều kiện công nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tăng cường kết nối doanh nghiệp của tỉnh với các tập đoàn, viện, trường, tổ chức trung gian trong nước và quốc tế; (iii) Hướng dẫn việc kiện toàn, tổ chức hoạt động của Quỹ Phát triển Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; quan tâm triển khai các giải pháp đầu tư từ Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích tại các địa bàn khó khăn, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ và thu hẹp khoảng cách số.	
45	**Thái Nguyên**	Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ sớm ban hành chính sách cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức đảm bảo phù hợp với khối lượng công việc sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.	Bộ Nội vụ
46	**Thái Nguyên**	Đề nghị Bộ Công an, Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các Bộ, ngành chủ quản Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tiếp tục hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống có liên quan; khắc phục kịp thời lỗi kết nối, đồng bộ thông tin, trạng thái và kết quả giải quyết hồ sơ; hỗ trợ địa phương rà soát, đồng bộ lại các hồ sơ có dữ liệu chưa đầy đủ hoặc chưa chính xác; hoàn thiện chức năng thống kê, báo cáo và thanh toán trực tuyến, bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt và có cơ chế hỗ trợ kỹ thuật kịp thời cho địa phương.	Bộ Công an
47	**Thái Nguyên**	Về kiến nghị cho phép Tỉnh Thái Nguyên kết hợp Đại học Thái Nguyên thành lập Trung tâm đổi mới sáng tạo Vùng Trung du, miền núi phía Bắc, đặt tại tỉnh Thái Nguyên tạo tiền đề thành lập Mạng lưới Trung tâm đổi mới sáng tạo Vùng (trên cơ sở nâng cấp Trung tâm đổi mới sáng tạo vùng của Đại học Thái Nguyên đang hoạt động và Đại học Thái Nguyên đang triển khai mô hình Hệ sinh thái hợp tác Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp).	Bộ Khoa học và Công nghệ
48	**Thái Nguyên**	Về kiến nghị "Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phòng thí nghiệm bán dẫn tại Đại học Thái Nguyên - một trong 18 cơ sở được ưu tiên theo Quyết định số 1017/QĐ-TTg, gắn đào tạo nhân lực chất lượng cao với nghiên cứu vật liệu và đóng gói - kiểm thử (OSAT)".	Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
49	**Thái Nguyên**	Đề nghị Bộ Công Thương xem xét bổ sung nội dung nâng cao giá trị sản phẩm qua khai thác, chế biến khoáng sản đa kim, vonfram trong Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 334/QĐ-TTg ngày 01/4/2023 nhằm nâng cao giá trị quốc gia đối với sản phẩm vonfram tại Mỏ Núi Pháo, tỉnh Thái Nguyên (nơi có trữ lượng đứng thứ hai thế giới).	Bộ Công Thương
50	**Thái Nguyên**	Đề nghị các bộ, ngành Trung ương kịp thời công bố TTHC thuộc phạm vi quản lý ngay sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành; đồng bộ đầy đủ dữ liệu với CSDL quốc gia về TTHC và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; hướng dẫn rõ việc phân cấp, phân quyền và xây dựng quy trình nội bộ tại địa phương.	Bộ Tư pháp
51	**Thái Nguyên**	Tỉnh Thái Nguyên đang phối hợp với tỉnh Phú Thọ nghiên cứu đầu tư Dự án đường hầm kết nối Thái Nguyên - Phú Thọ - Hà Nội (sườn Đông sang sườn Tây Tam Đảo đi Hà Nội). Dự án phù hợp Quy hoạch 02 tỉnh, thực hiện nhằm hình thành trục giao thông mới kết nối Hà Nội - Phú Thọ - Thái Nguyên, tạo động lực phát triển Khu du lịch Hồ Núi Cốc và các vùng du lịch, dịch vụ, đô thị khu vực sườn Đông Tam Đảo tỉnh Thái Nguyên và khu vực sườn Tây Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ. Dự án có dự kiến chiều dài 18,8Km (trong đó chiều dài hầm xuyên núi là 2,0Km) với tổng vốn đầu tư khoảng 5.800 tỷ đồng. Dự kiến được thực hiện theo phương thức đối tác công tư (PPP), trong đó, vốn Ngân sách nhà nước (50%) và vốn nhà đầu tư (50%). Để đảm bảo tính khả thi trong việc huy động nguồn lực doanh nghiệp cho đầu tư PPP, tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Phú Thọ dự kiến sử dụng ngân sách Nhà nước 50% tổng vốn đầu tư dự án. Tuy nhiên, khả năng cân đối vốn của tỉnh còn khó khăn, tỉnh Thái Nguyên hiện chưa tự cân đối được ngân sách, do vậy, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính quan tâm, xem xét hỗ trợ từ Ngân sách Trung ương hoặc có cơ chế huy động nguồn lực từ việc có chính sách để lại cho địa phương 100% nguồn thu từ sử dụng đất, thuê đất và phần tăng thu từ xuất nhập khẩu trong giai đoạn 2026-2030.	Bộ Xây dựng
52	**Thái Nguyên**	Đề nghị Chính phủ giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với thành phố Hà Nội và tỉnh Thái Nguyên nghiên cứu, xây dựng Đề án đầu tư tuyến đường sắt đô thị Hà Nội - Thái Nguyên đồng thời tích hợp vào Quy hoạch phát triển hệ thống đường sắt quốc gia trong giai đoạn tới. Đồng	Bộ Xây dựng

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		thời làm cơ sở để từng bước xây dựng tuyến đường sắt vùng, liên vùng phù hợp với nhu cầu đầu tư tuyến đường sắt Thái Nguyên - Tuyên Quang - Yên Bái (theo Quyết định số 2404/QĐ-TTg ngày 29/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ).	
53	**Phú Thọ**	Đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương quan tâm hỗ trợ nguồn lực đầu tư, hoàn thiện hạ tầng số, các nền tảng dùng chung và cơ sở dữ liệu; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chuyên môn về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cấp cơ sở.	Bộ Tài chính Bộ Khoa học và Công nghệ
54	**Phú Thọ**	Đề nghị Chính phủ sớm xem xét, nghiên cứu, rà soát toàn diện các điều khoản để sửa đổi, bổ sung Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/05/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế nhằm: - Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của Nghị định với Luật Đất đai 2024; Luật Xây dựng; Luật Bảo vệ Môi trường; Luật Việc làm; Luật Nhà ở 2023; Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Đấu thầu 2023. - Chuẩn hóa trình tự, thủ tục thành lập, mở rộng KCN, lập và điều chỉnh quy hoạch phân khu KCN theo hướng rút ngắn thời gian, bớt khâu trung gian và cắt giảm chi phí tuân thủ cho nhà đầu tư - Hướng dẫn chi tiết việc tích hợp quy hoạch nhà ở công nhân, thiết chế dịch vụ - xã hội gắn liền với KCN theo Luật Nhà ở 2023, tạo điều kiện giữ chân người lao động và nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư bền vững.	Bộ Tài chính
55	**Phú Thọ**	Đề nghị các bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu và nâng cấp các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm vận hành ổn định, thông suốt, góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	Bộ Tư pháp
56	**Phú Thọ**	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Điều 14 Nghị định số 106/2024/NĐ-CP theo hướng như sau:	Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		(1) Phân cấp thẩm quyền giải quyết hồ sơ cho UBND cấp xã nơi có cơ sở chăn nuôi di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi tiếp nhận, kiểm tra, xác minh, thẩm định hồ sơ. (2) Đơn giản hóa hình thức tổ chức kiểm tra, thẩm định: Cho phép UBND cấp xã tổ chức kiểm tra, xác minh, thẩm định đồng thời nhiều hồ sơ trong cùng một đợt; không bắt buộc thành lập Hội đồng thẩm định từ 07 đến 09 thành viên.	
57	**Phú Thọ**	Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền xem xét: (1) Phân cấp nhiệm vụ cho UBND cấp xã quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ động vật và kiểm dịch, kiểm soát giết mổ động vật; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn; (2) Hướng dẫn cụ thể việc xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, nhỏ lẻ theo quy mô, công suất; điều chỉnh quy định về khoảng cách từ cơ sở giết mổ tập trung đến khu dân cư; hướng dẫn về vùng không được giết mổ nhỏ lẻ khi đã có cơ sở giết mổ tập trung để hỗ trợ hoạt động cho cơ sở giết mổ tập trung.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường
58	**Phú Thọ**	Đề nghị ghi nhận và bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp y tế năm 2026 cho tỉnh Phú Thọ (Chi tiết có báo cáo 387/BC-UBND ngày 23/9/2026, báo cáo số 345/BC-UBND ngày 19/8/2026).	Bộ Nội vụ
59	**Phú Thọ**	Đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Xây dựng hướng dẫn thống nhất về thời hạn giấy phép, tiêu chí xác định tuyến đường có công trình hầm và điều kiện, thành phần hồ sơ đối với phương tiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm có nguồn gốc từ nước ngoài, bảo đảm thống nhất trong thực hiện tại địa phương.	Bộ Công thương Bộ Xây dựng
60	**Phú Thọ**	- Đề nghị Bộ Công Thương xem xét phê duyệt điều chỉnh, cập nhật Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia, trong đó: Đề nghị điều chỉnh tiến độ thực hiện của 07 dự án lưới điện (từ giai đoạn 2031 2035 sang giai đoạn 2026-2030); Đề nghỉ bổ sung quy hoạch điện mặt trời tập trung gồm 12 dự án với tổng công suất 1200 MW.	Bộ Công thương

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		- Đề nghị bố trí vốn theo Quyết định số 1509/QĐ-BCT ngày 30/5/2025 của Bộ Trưởng Bộ Công thương về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 điều chỉnh: Tổng nguồn vốn theo quyết định: 245 tỷ đồng, trong đó tỉnh Phú Thọ (cũ) 81 tỷ đồng, tỉnh Hòa Bình (cũ) 164 tỷ đồng. - Đề nghị Bộ Công Thương quan tâm chỉ đạo Cục Điện lực, Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, thường xuyên theo dõi sát diễn biến khí tượng, thủy văn và mực nước hồ Thủy điện Hòa Bình để tăng sản lượng phát điện tối đa cho Nhà máy thủy điện Hòa Bình, có phương án huy động phát điện hợp lý, linh hoạt, tối ưu theo tình hình thực tế; ưu tiên khai thác hiệu quả nguồn nước, nâng cao sản lượng điện phát trong điều kiện cho phép, hạn chế tình trạng tích nước kéo dài nhưng không phát điện, sau đó phải xả điều tiết khi lưu lượng nước về hồ vượt dự báo, gây lãng phí nguồn tài nguyên nước và giảm hiệu quả khai thác công trình. - Đề nghị Bộ Công thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị điện lực rà soát, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp các công trình lưới điện, ưu tiên khu vực có nhu cầu phụ tải lớn và các khu, cụm công nghiệp đang phát triển.	
61	**Phú Thọ**	Đề nghị Bộ Công Thương sớm hướng dẫn cụ thể tiêu chí chế biến sâu, yêu cầu về công nghệ, chất lượng và mức độ thu hồi đối với từng nhóm khoáng sản; tiêu chí xác định khoáng sản được phép xuất khẩu, không xuất khẩu hoặc xuất khẩu có thời hạn, làm cơ sở thống nhất cho địa phương và doanh nghiệp thực hiện. Đồng thời, nghiên cứu chính sách khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ, chế biến sâu, nâng cao giá trị và hiệu quả sử dụng tài nguyên khoáng sản.	Bộ Công thương
62	**Phú Thọ**	Đề nghị Bộ Công Thương hướng dẫn thống nhất nội dung, ngân hàng đề kiểm tra huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; quy định rõ thành phần hồ sơ chứng minh trình độ chuyên môn, kinh nghiệm đối với thợ mìn, chỉ huy nổ mìn. Đồng thời, nghiên cứu hoàn thiện	Bộ Công thương

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các công nghệ, phương pháp nổ mìn mới và hướng dẫn yêu cầu kỹ thuật, quản lý đối với kho vật liệu nổ công nghiệp lưu động	
63	**Lai Châu**	Quan tâm bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 ngoài tiêu chí, định mức phân bổ vốn cho tỉnh để thực hiện công tác bố trí, sắp xếp và ổn định dân cư Qua rà soát, kiểm tra thực địa và đánh giá hiện trạng dân cư, mức độ nguy cơ thiên tai, trên địa bàn tỉnh Lai Châu có 22 điểm dân cư với 1.178 hộ thuộc diện cần bố trí, sắp xếp và ổn định dân cư. Do nhu cầu đầu tư lớn, tập trung tại các khu vực có nguy cơ thiên tai, địa hình chia cắt, vượt khả năng cân đối theo tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công trung hạn hiện hành, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét bổ sung danh mục dự án và bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 để triển khai thực hiện Đề án bố trí, sắp xếp, ổn định dân cư trong Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, với tổng nhu cầu kinh phí khoảng 2.000 tỷ đồng.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường Bộ Tài chính
64	**Lai Châu**	Quan tâm đầu tư xây dựng trường nội trú tại các xã đặc biệt khó khăn không phải xã biên giới. Tỉnh Lai Châu còn nhiều xã vùng sâu, vùng xa có địa bàn rộng, giao thông chia cắt, học sinh phải đi học xa, ảnh hưởng đến việc huy động và duy trì sĩ số. Đề nghị Trung ương cho phép ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng 02 trường/xã đối với các xã biên giới Pa Ủ, Phong Thổ, Sin Suối Hồ và áp dụng cơ chế hỗ trợ tương tự để xây dựng 01 trường/xã đối với các xã đặc biệt khó khăn không phải xã biên giới đối với 07 xã Tủa Sin Chải, Tà Tổng, Nậm Sỏ, Nậm Mạ, Nậm Cuổi, Hồng Thu, Lê Lợi, với tổng nhu cầu kinh phí khoảng 3.000 tỷ đồng.	Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Tài chính
65	**Lai Châu**	Trên cơ sở kết quả rà soát tiềm năng, lợi thế về phát triển năng lượng, tỉnh đã cập nhật, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 27/02/2026, theo đó, tích hợp vào quy hoạch tỉnh 89 dự án nguồn điện với tổng công suất 16.356,69 MW (thủy điện lớn 100,0 MW, điện mặt trời 12.050,69 MW, thủy điện tích năng 3.150,0 MW, điện gió 555,0MW, pin lưu trữ 500,0 MW) và xác định đầy đủ thông	Bộ Công Thương

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		tin làm cơ sở triển khai dự án như: quy mô công suất, diện tích sử dụng đất, đánh giá sự phù hợp với quy hoạch, tọa độ dự án, phương án đấu nối, tổng mức đầu tư, số giờ năng trong năm (đối với dự án điện mặt trời),... Để khai thác hiệu quả tiềm năng năng lượng trên địa bàn tỉnh, bổ sung nguồn năng lượng cho hệ thống điện quốc gia, đồng thời, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh từ 10% trở lên, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương quan tâm, xem xét bổ sung các dự án nguồn điện nêu trên vào Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (quy hoạch VIII điều chỉnh). Đồng thời, để giải tỏa công suất phát ra của các nguồn điện được đề xuất bổ sung quy hoạch trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Lai Châu kính đề Bộ Công Thương quan tâm, xem xét điều chỉnh, bổ sung các trạm biến áp, đường dây truyền tải công suất như sau: (1) Bổ sung 01 tuyến đường dây 765kV, 04 mạch Lai Châu - Bắc Hà Nội, chiều dài khoảng 380km và 01 trạm biến áp 765kV Lai Châu, quy mô 4x2.250MVA để truyền tải công suất nguồn điện đề xuất bổ sung quy hoạch về trung tâm phụ tải tiêu thụ tại các tỉnh phía Bắc; (2) Bổ sung quy hoạch cải tạo, nâng công suất trạm biến áp 500kV Lai Châu từ 1.800MVA lên 2.700MVA.	
66	**Điện Biên**	Về đầu tư hạ tầng số, hạ tầng viễn thông Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, ưu tiên đầu tư phát triển đồng bộ hạ tầng số, hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin cho các địa phương khó khăn, vùng biên giới. Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, có cơ chế hỗ trợ riêng cho tỉnh Điện Biên xử lý dứt điểm các điểm lõm sóng, nhất là 42 bản chưa được cung cấp dịch vụ băng rộng di động; ưu tiên công nghệ mới phù hợp, trong đó có Internet vệ tinh Starlink tại những khu vực chưa thể triển khai hạ tầng truyền thống.	Bộ Khoa học và Công nghệ
67	**Điện Biên**	Về thử nghiệm các mô hình, giải pháp công nghệ mới Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ ưu tiên hỗ trợ, hướng dẫn tỉnh triển khai hiệu quả Đề án thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) phát triển kinh tế không gian tầm thấp bằng phương tiện	Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
		bay không người lái (UAV); nghiên cứu cơ chế liên thông dữ liệu, cấp phép, quản lý vùng bay, tiêu chuẩn an toàn và kết nối với các chương trình, đề án công nghệ chiến lược của Trung ương	
68	**Điện Biên**	Về phát triển doanh nghiệp công nghệ và nguồn nhân lực (i) Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, tham mưu Chính phủ, có cơ chế, chính sách đặc thù nhằm khuyến khích phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo tại các địa bàn khó khăn; đồng thời tăng cường kết nối giữa địa phương với các tập đoàn công nghệ, viện nghiên cứu và trường đại học lớn. (ii) Có cơ chế đặc thù về nhân lực, biên chế và chính sách đãi ngộ nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về công tác tại các tỉnh miền núi, biên giới; đồng thời tăng cường các chương trình đào tạo, chuyển giao công nghệ theo phương thức "cầm tay chỉ việc", gắn đào tạo với bài toán thực tế của địa phương.	Bộ Khoa học và Công nghệ
69	**Điện Biên**	Đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến với các tập đoàn công nghệ, viện nghiên cứu, trường đại học tăng cường phối hợp, kết nối với tỉnh Điện Biên để nghiên cứu, giải quyết các bài toán cụ thể, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương; ưu tiên xây dựng, hình thành các nhóm nghiên cứu và phát triển (R&D), phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm và chuyển giao công nghệ tại tỉnh hoặc theo mô hình liên kết, liên vùng, góp phần nâng cao năng lực nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ, phục vụ trực tiếp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Bộ Khoa học và Công nghệ
70	**Sơn La**	Đề nghị Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) quan tâm, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình trạm biến áp và lưới điện truyền tải 500 kV, 220 kV trên địa bàn tỉnh Sơn La để bảo đảm đồng bộ với các dự án nguồn điện của tỉnh và khu vực Tây Bắc, trong đó: xem xét đưa tiến độ nâng công suất Trạm biến áp 500 kV Sơn La lên 2.700 MVA vào triển khai ngay trong giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời, xem xét phê duyệt quy mô Trạm biến áp 220 kV Sông Mã công suất 500 MVA; đầu tư xây dựng tuyến đường dây 220 kV Sông Mã - Trạm biến áp 500 kV Sơn La và cải tạo, nâng cao khả năng tải của các đường dây 110 kV có liên quan để bảo đảm an ninh năng lượng và giải tỏa hết công suất nguồn điện.	Bộ Công thương

STT	Địa phương	Đề xuất, kiến nghị	Cơ quan chủ trì xử lý
71	**Sơn La**	Đề nghị Bộ Công Thương đẩy nhanh tiến độ thẩm định dự án Thủy điện tích năng Đông Phù Yên để đảm bảo điều kiện khởi công trong tháng 11 năm 2026.	Bộ Công thương